

Số: /KH-UBND

Thuận Nam, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với các cơ quan, đơn vị cấp I thuộc huyện và UBND các xã

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định thời gian gửi báo cáo và biểu mẫu báo cáo kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương; kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương; dự toán, phân bổ ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách địa phương; thời hạn phê chuẩn và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I thuộc huyện và UBND các xã cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

- Thẩm định, thông báo quyết toán năm 2023 đối với đơn vị dự toán cấp I thuộc UBND huyện theo quy định.

- Xét duyệt, thông báo quyết toán năm 2023 đối với các đơn vị dự toán cấp I thuộc UBND huyện đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định.

- Thẩm định, thông báo kết quả thẩm định, tổng hợp quyết toán năm 2023 đối với ngân sách cấp xã của UBND các xã trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Công tác quyết toán ngân sách năm 2023 phản ánh chính xác, đầy đủ nguồn kinh phí được cấp, các khoản thu sự nghiệp, tình hình quyết toán kinh phí và đánh giá kết quả công tác tài chính – ngân sách, việc chấp hành dự toán năm 2023, việc chấp hành chế độ, chính sách tiêu chuẩn, định mức trong điều hành chi ngân sách của các đơn vị, địa phương.

II. Thời gian gửi báo cáo quyết toán năm 2023

- Đối với các đơn vị dự toán cấp I thuộc UBND huyện đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách gửi báo cáo quyết toán năm đến Phòng Tài chính – Kế hoạch trước ngày 10/03/2024.

- Đối với đơn vị dự toán cấp I thuộc UBND huyện tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm bao gồm báo cáo quyết toán của đơn vị mình, báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc đã được xét duyệt theo quy định và thông báo xét duyệt quyết toán năm của các đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc, gửi về Phòng Tài chính – Kế hoạch trước ngày 15/4/2024.

- Ủy ban nhân dân các xã gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương đến Phòng Tài chính – Kế hoạch trước ngày 15/4/2024.

III. Nội dung xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023

1. Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 đối với các đơn vị dự toán cấp I thuộc UBND huyện đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách:

a) Kiểm tra danh mục báo cáo quyết toán năm và danh mục báo cáo tài chính quy định tại khoản 1 và 2 Điều 3 Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Kiểm tra các khoản thu, chi phát sinh tại đơn vị, cụ thể:

- Kiểm tra nguyên nhân tăng, giảm số liệu quyết toán các khoản thu phí, lệ phí và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, phí, lệ phí và các chế độ thu khác của Nhà nước. Đối với các khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ thực hiện đối chiếu, kiểm tra số liệu trên cơ sở báo cáo tài chính năm của đơn vị;

- Kiểm tra dự toán chi ngân sách được giao trong năm, bảo đảm khớp đúng với dự toán được cấp có thẩm quyền giao (bao gồm dự toán giao đầu năm, dự toán bổ sung, điều chỉnh trong năm) về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi;

- Kiểm tra số kinh phí thực nhận theo xác nhận số liệu của Kho bạc

Nhà nước nơi giao dịch;

- Kiểm tra số liệu quyết toán chi, làm rõ nguyên nhân tăng, giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao; xem xét các điều kiện chi theo quy định; chỉ xét duyệt số liệu quyết toán chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao trong năm và đã thanh toán thực chi với Kho bạc Nhà nước;

- Kiểm tra số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và thanh toán bao gồm số dư tạm ứng, dự toán và số dư tài khoản tiền gửi ngân sách cấp (nếu có). Đối với số dư kinh phí không được chuyển sang năm sau sử dụng và thanh toán thì phải hủy hoặc thu hồi nộp ngân sách nhà nước;

c) Kiểm tra việc hạch toán các khoản thu, chi theo đúng mục lục ngân sách nhà nước và niên độ ngân sách; khớp đúng giữa số liệu trong sổ kế toán và báo cáo quyết toán với chứng từ và với số liệu xác nhận của Kho bạc Nhà nước.

d) Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền qua công tác kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, xét duyệt hoặc thẩm định quyết toán.

đ) Kiểm tra việc thực hiện công khai tài chính, công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại đơn vị.

2. Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với đơn vị dự toán cấp I thuộc UBND huyện

a) Kiểm tra danh mục báo cáo quyết toán và danh mục báo cáo tài chính, thông báo xét duyệt quyết toán theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 3 và khoản 3 Điều 6 Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Kiểm tra tính đầy đủ và khớp đúng giữa các số liệu quyết toán. Cụ thể:

- Kiểm tra bảo đảm khớp đúng giữa số liệu quyết toán tổng hợp của đơn vị dự toán cấp I với các thông báo xét duyệt quyết toán của các đơn vị trực thuộc;

- Kiểm tra số dư kinh phí năm trước chuyển sang căn cứ số liệu thông báo xét duyệt quyết toán của năm trước hoặc thông báo điều chỉnh quyết toán của năm trước;

- Kiểm tra số dư kinh phí năm trước chuyển sang căn cứ số liệu thông báo xét duyệt quyết toán của năm trước hoặc thông báo điều chỉnh quyết toán của năm trước;

- Kiểm tra số kinh phí quyết toán căn cứ số liệu thông báo xét duyệt quyết toán của các đơn vị trực thuộc, trong phạm vi dự toán được giao và số thanh toán thực chi theo xác nhận của Kho bạc Nhà nước;

- Đối với các khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cơ quan thẩm định thực hiện tổng hợp trên cơ sở báo cáo tổng hợp số thu dịch vụ

của đơn vị gửi.

c) Kiểm tra số liệu tăng, giảm quyết toán so với dự toán ngân sách được cơ quan có thẩm quyền giao:

- Kiểm tra nguyên nhân tăng, giảm số liệu quyết toán các khoản thu phí, lệ phí và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước so với dự toán được giao theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, phí, lệ phí và các chế độ thu khác của Nhà nước;

- Kiểm tra dự toán chi ngân sách được giao trong năm, bảo đảm khớp đúng với dự toán được cấp có thẩm quyền giao (bao gồm dự toán giao đầu năm, dự toán bổ sung, điều chỉnh trong năm) về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi. Riêng đối với dự toán chi từ nguồn viện trợ thực hiện theo quy định về chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại, trên cơ sở dự toán được giao và số liệu đã được ghi thu, ghi chi trong năm theo chế độ quy định;

- Kiểm tra nguyên nhân tăng, giảm số liệu quyết toán các khoản chi thực tế so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

d) Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền qua công tác kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, thẩm định quyết toán năm.

đ) Kiểm tra việc thực hiện công khai tài chính, công khai ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Thẩm định quyết toán năm đối với ngân sách cấp xã

a) Kiểm tra danh mục báo cáo quyết toán năm theo mẫu biểu quy định tại Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Kiểm tra tính đầy đủ và khớp đúng giữa các số liệu quyết toán theo quy định. Trong đó:

- Kiểm tra số quyết toán thu ngân sách các cấp so với số thu đã nộp ngân sách tại Kho bạc Nhà nước;

- Kiểm tra số bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới so với số liệu của cơ quan tài chính cấp trên và số liệu hạch toán qua Kho bạc Nhà nước.

c) Kiểm tra số liệu tăng, giảm quyết toán so với dự toán ngân sách được cơ quan có thẩm quyền giao:

- Kiểm tra nguyên nhân tăng, giảm số liệu quyết toán các khoản thu phí, lệ phí và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước so với dự toán được giao theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, phí, lệ phí và các chế độ thu khác của Nhà nước

- Kiểm tra dự toán chi ngân sách được giao trong năm, bảo đảm khớp

đúng với dự toán được cấp có thẩm quyền giao (bao gồm dự toán giao đầu năm, dự toán bổ sung, điều chỉnh trong năm) về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi;

- Kiểm tra nguyên nhân tăng, giảm số liệu quyết toán các khoản chi thực tế so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

d) Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền qua công tác kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, thẩm định quyết toán.

đ) Kiểm tra việc thực hiện công khai tài chính, công khai ngân sách nhà nước theo quy định.

IV. Thời gian, địa điểm

1. Thời gian tổ chức xét duyệt, thẩm định quyết toán

- Đối với các đơn vị dự toán cấp I thuộc huyện: thời gian dự kiến xét duyệt, thẩm định quyết toán từ tháng 3/2024 đến tháng 5/2024.

- Đối với UBND các xã: thời gian dự kiến thẩm định quyết toán ngân sách huyện trong tháng 5/2024.

- Thời gian cụ thể: Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch thông báo lịch xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách đến các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Địa điểm: tại cơ quan, đơn vị, địa phương được xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách.

V. Tổ chức thực hiện

1. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch:

- Ban hành Thông báo lịch xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách đến các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện xét duyệt và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán năm đối với đối với đơn vị dự toán cấp I đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách, theo quy định tại Thông tư số 137/2017/TT-BTC;

- Thực hiện thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm đối với quyết toán của các đơn vị dự toán cấp I cùng cấp (đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo có các trường trực thuộc, đã xét duyệt và tổng hợp quyết toán năm) theo quy định.

- Thực hiện thẩm định và thông báo kết quả thẩm định, tổng hợp quyết toán năm 2023 đối với ngân sách cấp xã của UBND các xã.

- Đối với các trường hợp không tuân thủ thời hạn nộp báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán và không tuân thủ Lịch quyết toán của Phòng Tài chính – Kế hoạch, tham mưu UBND huyện xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 41/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập, đồng thời đề nghị Kho bạc nhà nước tạm dừng thanh toán theo quy định.

2. Giao các Phòng ban, đơn vị dự toán cấp I thuộc huyện phối hợp

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc lập và nộp Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán cho cơ quan thẩm quyền đúng thời hạn quy định; tuân thủ thực hiện việc xét duyệt, thông báo quyết toán của các đơn vị cấp dưới (nếu có) thuộc thẩm quyền theo đúng quy định.

3. Giao Ủy ban nhân dân các xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn tổng hợp, lập báo cáo quyết toán ngân sách trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định tại khoản 5 Điều 44 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Trên đây là Kế hoạch xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 đối với các cơ quan, đơn vị cấp I thuộc huyện và UBND các xã của UBND huyện. Đề nghị các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I thuộc huyện và UBND các xã quan tâm, phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND huyện;
- UBND các xã;
- Các đơn vị dự toán cấp I thuộc huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trương Xuân Vỹ